

Bản án số: 247/2022/HNGĐ-ST
Ngày 21-11-2022
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiến

Ông Trần Công Đoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 451/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022, về “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 294/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Bích D, sinh năm 1985; cư trú tại: Ấp HP, xã NH, huyện DD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn G, sinh năm 1973; cư trú tại: Ấp HP, xã NH, huyện DD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Nguyễn Bích D và ông Trần Văn G thống nhất trình bày:

- Về hôn nhân: Ông bà chung sống với nhau vào năm 2004, không có đăng ký kết hôn, việc chung sống là tự nguyện. Trong quá trình chung sống, ông bà phát sinh mâu thuẫn do ông G không quan tâm, lo lắng cho vợ con dẫn đến cự cãi và ly thân từ năm 2012 cho đến nay. Ông bà thống nhất yêu cầu Tòa án không công nhận ông bà là vợ chồng.

- Về con chung: Ông bà có hai con chung gồm Trần Quốc L, sinh ngày 24/01/2005 và Trần Ngọc H, sinh ngày 06/4/2007. Khi ly hôn, ông bà thống nhất giao hai con cho bà D nuôi dưỡng, không đặt ra cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Bích D và ông Trần Văn G có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là phù hợp.

[2] Về hôn nhân: Bà D, ông G chung sống với nhau vào năm 2004 trên tinh thần tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Theo khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình quy định “*Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng...*”. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà D và ông G.

[3] Về con chung: Xét thấy, theo văn bản ghi nguyện vọng thể hiện cháu L và cháu H có nguyện vọng sống chung với bà D. Việc bà D, ông G thống nhất giao hai con cho bà D nuôi dưỡng là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của hai con. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình, giao cháu L và cháu H cho bà D nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không đặt ra cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[4] Về tài sản chung và nợ: Các đương sự xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 53, Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Bích D.

1. Về hôn nhân: Không công nhận bà Nguyễn Bích D và ông Trần Văn G là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Quốc L, sinh ngày 24/01/2005 và Trần Ngọc H, sinh ngày 06/4/2007 cho bà Dương Ngọc D nuôi dưỡng.

Ông Trần Văn G không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Bích D phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), bà D đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0013128 ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, bà Diệu đã nộp đủ.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- CCTHADS huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Quốc Trọng

